

CHỈ THỊ

Về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017 – 2018 của ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Khánh Hòa

Năm học 2017 - 2018, ngành Giáo dục và Đào tạo Khánh Hòa có nhiều nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của năm học được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ghi nhận và đánh giá cao. Công tác quản lý không ngừng được đổi mới. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được củng cố, kiện toàn. Mạng lưới trường, lớp được điều chỉnh hợp lý, trang thiết bị dạy học tiếp tục được đầu tư. Quy mô học sinh ổn định, công tác phổ cập giáo dục được giữ vững, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi đạt kết quả cao, chất lượng giáo dục toàn diện được giữ vững. Năm học 2018 - 2019 bên cạnh việc triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 2919/CT-BGDĐT ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018 - 2019, ngành Giáo dục và Đào tạo Khánh Hòa cần tiếp tục tập trung triển khai thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 24/4/2014 của Tỉnh ủy, triển khai thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị toàn ngành giáo dục và đào tạo quán triệt phương hướng và tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của năm học 2018 - 2019 cụ thể như sau:

I. Phương hướng chung

1. Nâng cao chất lượng giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; thực hiện nghiêm kỷ cương, nền nếp, dân chủ trong trường học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường và thực hiện tốt vệ sinh trường học; tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ứng xử văn hóa cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

2. Giáo dục mầm non tập trung phát triển trường, lớp ở khu công nghiệp, các vùng đặc biệt khó khăn; đẩy mạnh các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, kiên quyết chống hành vi bạo hành trẻ; tiếp tục đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

3. Giáo dục phổ thông tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới, nhất là đối với lớp 1; nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, đặc biệt là kỳ thi trung học phổ thông quốc gia; đổi mới cơ chế quản lý trong các trường phổ thông.

4. Giáo dục đại học – các trường đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc tỉnh tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học, hỗ trợ khởi nghiệp cho sinh viên; chuẩn hóa, tăng cường hội nhập quốc tế và yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; làm tốt công tác tư vấn tuyển sinh, định hướng nghề nghiệp phù hợp với các ngành nghề trên địa bàn tỉnh, tăng tỷ lệ sinh viên ra trường có việc làm phù hợp với chuyên ngành đào tạo.

5. Giáo dục thường xuyên tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, các trung tâm giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp; chấn chỉnh các trung tâm ngoại ngữ, tin học, đào tạo từ xa hoạt động không đúng quy định; rà soát, tiếp tục thực hiện các mục tiêu của Đề án xây dựng xã hội học tập; thúc đẩy việc học tập của người lớn.

II. Các nhiệm vụ chủ yếu

1. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 07/NQ-HĐND ngày 11/5/2018 về sửa đổi Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 29/06/2012 của HĐND tỉnh về Quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục và đào tạo tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2012 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2025; tăng cường trang bị cơ sở vật chất trường, lớp học; đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để thành lập các trường tư thục; phát triển trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu đông dân cư.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

a) Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở.

b) Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên gắn với việc bảo đảm các quy định về định mức số lượng giáo viên đối với các cấp học và trình độ đào tạo, phù hợp với việc rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại một cách hợp lý hệ thống, quy mô trường, lớp. Thực hiện nghiêm chủ trương tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Công văn số 3043/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện tinh giản biên chế trong ngành Giáo dục. Thực hiện các giải pháp bảo đảm đủ số lượng, cơ cấu giáo viên các cấp học theo quy định.

c) Triển khai các đề án nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Lựa chọn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

giáo dục phổ thông cốt cán theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên để thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy lớp 1.

d) Thực hiện bổ nhiệm, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh, thi/xét thăng hạng và bổ nhiệm, xếp lương theo quy định; thực hiện tốt công tác chính sách, thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề.

đ) Bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu theo vị trí việc làm.

3. Đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông

a) Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non; thực hiện chương trình hỗ trợ cha mẹ trẻ về kiến thức, kỹ năng chăm sóc giáo dục trẻ; xây dựng, triển khai các mô hình phối hợp gia đình - nhà trường - cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ; tiếp tục thực hiện hỗ trợ chuyên môn cho giáo viên ở các nhóm lớp mầm non tư thục.

b) Triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa; xây dựng nội dung và tài liệu giáo dục địa phương; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới. Tiếp tục giao quyền chủ động cho cơ sở giáo dục phổ thông trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng học sinh - điều chỉnh hợp lý nội dung dạy học theo hướng tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới.

c) Tăng cường giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử trong nhà trường; thực hiện tốt hoạt động chào cờ, hát quốc ca trong các cơ sở giáo dục; chú trọng giáo dục bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường hiệu quả; bố trí học sinh trực tiếp tham gia hoạt động vệ sinh và ý thức bảo quản nhà vệ sinh, đảm bảo trường lớp sạch, đẹp; củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả, đổi mới công tác y tế trường học, bảo đảm chăm sóc sức khỏe cho học sinh.

d) Triển khai thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông. Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về chủ trương hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho phụ huynh, học sinh trên địa bàn tỉnh. Bồi dưỡng công tác giáo dục hướng nghiệp trong trường trung học phổ thông cho đội ngũ giáo viên; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên giảng dạy tại các trung tâm giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp để từng bước nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục hướng nghiệp, giúp học sinh nhận thức rõ về định hướng nghề nghiệp.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là Tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo

a) Tiếp tục triển khai các chương trình, sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu ngoại ngữ, ưu tiên Chương trình giáo dục phổ thông mới; khuyến khích dạy các môn học khác bằng ngoại ngữ và dạy ngoại ngữ thông qua các môn học.

b) Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa đội ngũ giáo viên ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ theo chương trình giáo dục phổ thông mới. Triển khai bồi dưỡng giáo viên ngoại ngữ theo phương thức kết hợp trực tuyến và trực tiếp. Bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ và năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên dạy các môn học khác bằng ngoại ngữ.

c) Xây dựng, triển khai kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường quản lý nâng cao chất lượng dạy học của các trung tâm ngoại ngữ.

d) Tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh; xây dựng các định dạng đề thi theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; từng bước hoàn thiện, phát triển ngân hàng câu hỏi thi chuẩn hóa, đề thi đánh giá năng lực ngoại ngữ.

đ) Tăng cường các điều kiện dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng hệ thống hỗ trợ dạy và học ngoại ngữ trực tuyến cho các cấp học, đầu tư các trang thiết bị tối thiểu để triển khai hoạt động dạy và học ngoại ngữ đáp ứng mục tiêu đào tạo chung.

e) Xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, phát động phong trào giáo viên cùng học tiếng Anh với học sinh. Tăng cường dạy và học ngoại ngữ trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục

a) Hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành hiện có vào cơ sở dữ liệu ngành.

b) Triển khai đồng bộ các phần mềm quản lý trong các cơ sở giáo dục và đào tạo, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc); triển khai giải pháp tuyển sinh trực tuyến với các lớp đầu cấp học.

c) Sử dụng, khai thác có hiệu quả kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung và đóng góp vào Hệ tri thức Việt số hóa quốc gia.

d) Tiếp tục phát động giáo viên tham gia xây dựng bài giảng e-learning và đóng góp vào kho bài giảng e-learning trực tuyến toàn ngành; triển khai mô hình giáo dục điện tử, lớp học thông minh ở những nơi có điều kiện; khuyến

khích các cơ sở giáo dục sử dụng các phần mềm trong dạy học.

đ) Tiếp tục nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh.

e) Tăng cường công tác quản lý, đảm bảo an ninh an toàn thông tin mạng. Hạn chế những sai phạm, phòng ngừa tác hại, tội phạm liên quan đến không gian mạng.

6. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo

a) Tiếp tục tăng cường giao quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới.

b) Nâng cao năng lực quản trị nhà trường, đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong trường học gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục.

c) Các cơ sở giáo dục công khai thông tin về các điều kiện đảm bảo chất lượng, các hoạt động cơ bản của nhà trường và các thông tin khác theo quy định để học sinh, cha mẹ học sinh và mọi người dân cùng giám sát.

7. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

a) Triển khai thực hiện Nghị định số 86/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.

b) Tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông đẩy mạnh hội nhập quốc tế thông qua việc hợp tác với các cơ sở giáo dục nước ngoài.

c) Tăng cường công tác quản lý đối với các chương trình liên kết giáo dục ở các cấp học, các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh và hoạt động tư vấn du học.

8. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

a) Thực hiện rà soát, đánh giá thực trạng, ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật cơ sở vật chất và thiết bị dạy học của các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; hướng dẫn các địa phương xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu, trong đó chú trọng các vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo và lớp 1.

b) Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục; không đưa vào sử dụng các công trình trường, lớp học, nhà vệ sinh chưa đảm bảo an toàn theo quy định.

c) Thực hiện lồng ghép có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án tại địa phương nhằm tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

d) Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, thu hút các nguồn vốn ngoài ngân sách để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học, mở rộng quy mô lớp học để giảm sĩ số học sinh ở các khu vực đô thị.

9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

a) Tập trung phát triển giáo dục và đào tạo gắn với các chương trình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, đặt biệt là chương trình phát triển nguồn nhân lực nâng cao chất lượng giáo dục cơ bản, giáo dục chất lượng cao ở cấp phổ thông củng cố và nâng cao năng lực trường trung học phổ thông chuyên.

b) Tăng cường liên kết với các trường đại học để hợp tác đào tạo trình độ trên chuẩn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ giáo viên các trường phổ thông và trường trung học phổ thông chuyên.

c) Đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng trong các hoạt động quản lý-công tác tuyển dụng, thuyên chuyển giáo viên; quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ quản lý.

III. Các giải pháp cơ bản

1. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về giáo dục và đào tạo

a) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo hết hiệu lực, không còn phù hợp với thực tế, không đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để kiến nghị cấp có thẩm quyền hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế.

b) Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, các cơ chế, chính sách đã ban hành; nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung các chế độ chính sách, nhất là chính sách đối với các đối tượng ở vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi nhằm bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

c) Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; đơn giản hóa các thủ tục hành chính theo hướng gọn nhẹ, đẩy mạnh việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 mức độ 4.

d) Tổ chức thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, trong đó tập trung thanh tra, kiểm tra các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, việc thực hiện cơ chế tự chủ, vấn đề dân chủ trong nhà trường, hoạt động liên kết đào tạo, văn bằng chứng chỉ, công tác thi, công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông, tình trạng lạm thu, dạy thêm học thêm, an toàn trường học, đạo đức lối sống của học sinh và giáo viên.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục các cấp

a) Triển khai chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục các cấp để đảm bảo cán bộ quản lý đủ chuẩn khi bổ nhiệm, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành các cơ sở giáo dục. Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị trong các cơ sở giáo dục.

b) Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn; thực hiện công tác sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý giáo dục các cấp căn cứ năng lực quản lý và đảm bảo đáp ứng theo tiêu chuẩn chức danh; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, đạo đức lối sống đối với cán bộ quản lý giáo dục.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

a) Bố trí hợp lý cho chi đầu tư nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; tăng cường xã hội hóa giáo dục, nâng cao hiệu quả, đa dạng hóa nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo.

b) Ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn ngân sách Trung ương kết hợp ngân sách địa phương để đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đáp ứng điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

c) Thực hiện công tác xã hội hóa theo đúng quy định của pháp luật, các khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện phải bảo đảm đúng tính chất tự nguyện của cá nhân, tổ chức tài trợ, đóng góp. Khuyến khích phát triển các loại hình trường ngoài công lập đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao.

d) Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện các khoản thu, đóng góp theo đúng quy định.

4. Tăng cường công tác khảo thí, kiểm định và đánh giá chất lượng giáo dục

a) Đẩy mạnh kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục; tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài, cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

b) Tiếp tục thực hiện các chương trình đánh giá quốc gia và đánh giá quốc tế (PISA, TALIS và SEA PLM) để giám sát, cải thiện chất lượng giáo dục và hội nhập quốc tế.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

a) Chủ động tổ chức truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành, trong đó chú trọng công tác truyền thông trong nội bộ ngành.

b) Tập trung truyền thông kết quả 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; truyền thông về dự án Luật Giáo dục (sửa đổi) và các quy định mới của ngành.

c) Truyền thông về xây dựng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới và công tác chuẩn bị các điều kiện bảo đảm chất lượng triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới tại địa phương.

d) Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông về các tấm gương người tốt, việc tốt trong ngành Giáo dục; các tấm gương nhà giáo, học sinh đổi mới, sáng tạo và đạt kết quả tốt trong dạy và học.

IV. Tổ chức thực hiện

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra và báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị này, kịp thời báo cáo và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về những vấn đề phát sinh.

2. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý có trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, chủ động triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị này.

3. Cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan quản lý giáo dục, các nhà giáo ở các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

4. Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa tuyên truyền sâu rộng hơn nữa về đổi mới và phát triển giáo dục của tỉnh, các gương người tốt, việc tốt trong phong trào toàn dân chăm lo sự nghiệp giáo dục./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Văn hóa Xã hội HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các trường ĐH, CĐ, TCNN thuộc tỉnh;
- Phòng GD và ĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo Khánh Hòa;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, HV, HPN. § §

CHỦ TỊCH



Lê Đức Vinh